

Hong Kong ngày 28/2/90

Kính thưa Bác.

Chúng con vừa nhận được thư Bác và viết lại cho Bác ngay kể Bác trông. Trước tiên, con xin kính chúc Bác và gia đình được an lành, hôn xác và gặp nhiều may mắn. Sau nữa, con cũng xin Bác tha lỗi cho con là chưa viết thăm Bác, vì Thu cứ dẫu viết hỏi.

Con là chồng của Thu, trước 75 là Thiệu Uy (chức Tranh Chính Trị ở Chi Khu Hương Thủy (Zheng Zhen), sau 75 phải học tập cải tạo hết 6 năm rưỡi; Năm 81 về ở Làng Cây Đa. Con là em ruột Đức Cha Ng. như thế ở Huế.

Nhờ Ba con ở Hương Lâm, mỗi năm, chúng con viết biếu tờ trước đúng 9 tháng: 1 tháng đi và 8 tháng ở trại cải tạo Hong Kong. Gia đình chúng con gồm 2 vợ chồng, 2 con gái nhỏ, em Tâm, và 1 đứa cháu của con. Chúng con vất vả và quyên hiến tiền lương đi, và bây giờ vẫn còn khổ cực trong trại cải tạo Hong Kong, nhưng chúng con vẫn hy vọng vào tương lai sáng sủa hơn. Con cứ lo cho em Tâm 18+ và cháu Lich 16+, sợ họ không cho đi chung với gia đình và hưởng tiền hàng tháng với gia đình sau cuộc thanh lọc; vì thế chúng con, hy vọng được chấp nhận là di dân chính trị.

Con đã điền vào giấy Lý lịch Bác gửi cho và gửi kèm theo thư này. Kính mong Bác giúp đỡ, nhất là cho 2 đứa đó.

Chúng con xin cảm ơn Bác và xin cầu nguyện cho chúng con.

Con, Nguyễn Như Chí
(các chi tiết tên chi giống như)

INTAKE FORM
MẪU DƠN VỀ LÝ LỊCH

NAME (TÊN TỬ NHÂN) : NGUYỄN NHƯ THI
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : December 1st 1945, Diên Trường, Hải Tho, Hải Lăng, Quảng Trị
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : Nam Female (Nữ) : _____

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : _____ Married (có lập gia đình) : X
(Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : DIÊN TRƯỜNG, HẢI THO, HẢI LĂNG, QUẢNG TRỊ
(Địa chỉ tại VN)

POLITICAL PRISONER (Có là tử binh tại VN hay không) : Yes (Có) X No (Không) : _____
: If yes (Nếu Có) : From (Từ) : April 5th 1975 To (Đến) : Oct 18th 1981

PLACE OF RE-EDUCATION : AN ĐIỂM, QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG
CAMP (TRẠI TỬ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp) : _____

EDUCATION IN U.S. : Không
(DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : Thiếu tá

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : Phụ tá Ban 5 Chi Khu Date (Năm) : 1973
(Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P : Yes (Có) : _____ IV Number (số hồ sơ) : _____ No (Không) : _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : _____
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.

MAILING ADDRESS IN VN : Chị Nguyễn Thị THUYẾT, 28^A Kim Long, Huế
(Địa chỉ liên lạc tại VN)

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : _____
(Tên, Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo Trò)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : _____ No (Không) : _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) : _____

NAME AND SIGNATURE : Ve Tra
ADDRESS OF INFORMANT
(Tên, Địa chỉ, Chữ ký, Điện thoại của người điền đơn này)

DATE : 3-8-70

TU: Matthew Trần(Vệ)

(Wichita Ngày 10.Tháng Ba,1990.)

"Kính-gởi Bà Khúc Minh Thở,Chữ Tịch,Hỏi Gia Đình Tu Nhân Chính Trị-
Việt Nam.

Kính Thưa Bà,Tôi Tên là Trần Vệ,Cư Ngụ tại
Xin Bà giúp cho Thân nhân tôi một Việc như sau,Nguyên Tôi có đứa Cháu Tên Nguyễn Như Thi
và gia đình gồm 6 người,đang kẹt tại Trại Hồng Kông, đương sự trước là cấp Bắc Sĩ Quan
Thiếu Uy Chính Tranh Chính Trị,bị đi ở Tu Cải Tạo Cộng Sản sáu Năm ,sáu Tháng ,đương sự
khi ra Tu về gia đình,đã tìm TU ĐỎ,Vượt Biên đến Trại Hồng Kông,Địa Chỉ,VRD.432,FN0:611
Hut 3 Argyle Street Detention Centre Kowloon HONG KONG,Trại Cầm,rất là khổ cực không thể
ta được,cho nên nó đã biên thư cho tôi tìm các Hội Thiện Nguyên,NHÂN ĐẠO can Thiệp giúp
cho gia đình nó sớm ra khỏi trại Cầm để được hưởng Quy Chế Ty Nạn Chính Trị.
và tôi cũng gửi kèm theo lý lịch của đương sự và lá thư để xin Bà xét giúp đỡ cho Cháu
keo quá tới nghiệp. Kính Mong Bà thương kẻ bất hạnh,tôi cũng như gia đình đương sự xin
muôn đời ghi,Ơn của Bà muôn đời.có gì xin Bà Thông Báo cho tôi biết,cần bổ túc những
gì cần thiết cho đương sự,

Vậy một lần nữa tôi xin gửi đến Bà lời cảm ơn nồng nhiệt của tôi và gia đình...

Kính Chào Bà.

Kính Thưa.

Matthew Trần(Vệ)



INTAKE FORM MẪU DƠN VỀ LÝ LỊCH

NAME (TÊN TÙ NHÂN) : NGUYEN NHU THI
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
December 1st 1945
(NĂM, NƠI SINH ĐÈ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : M Female (Nữ) :

MARITAL STATUS : Single (Độc thân): Married (có lập gia đình): X
(Tình trạng gia đình):
ADDRESS IN VIETNAM : Dien Truong, Hai Tho, Hai Lang, Tinh Quang Tri.
(Địa chỉ tại VN)

POLITICAL PRISONER (Có là Tù binh tại VN hay không): Yes (Có) X No (Không):
: If yes (Nếu Có): From (Từ): 4/5/1975 To (Đến): 10/18/81

PLACE OF RE-EDUCATION: AN DIEN, QUANG NAM- DANANG
CAMP (TRẠI TÙ)
TU

PROFESSION (Nghề Nghiệp):

EDUCATION IN U.S. : NO
(DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN): Rank (Cấp Bậc): Thieu-Uy

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ): Phu Ta Ban 5 Chi Khu Date (Năm): 73-75
(Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P.: Yes (Có): IV Number (số hồ sơ): No (Không):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo):
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.

MAILING ADDRESS IN VN: Nguyen Nhu Thi, VRD.432, FN: 611, Hut 3 ARGYLE STREET
(Địa chỉ liên lạc tại VN) DETENTION CENTRE KOWLOON HONGKONG
TRAN VE,

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE :
(Tên, Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo Trờ)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ): Yes No (Không):

RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN):

NAME AND SIGNATURE : Tran Va.
ADDRESS OF INFORMANT
(Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, Điện thoại của người điền đơn này)

DATE : March 03.1990.

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING :

NAME	RELATIONSHIP	DATE & PLACE OF BIRTH
1. NGUYỄN NHƯ THI	Husband	Dec. 1 st 1945, Diên Trường Hải Thọ, Hải Lăng, Quảng Trị
2. TRẦN THỊ KIM THU	Wife	August 26 th 1958, Thanh Hương, Diên Hương, Hương Diên, Thừa Thiên
3. NGUYỄN NHƯ KHUYNH TRÂM	Daughter	June 25 th 1985, Diên Trường Hải Thọ, Triệu Hải, Bình Trị Thi
4. NGUYỄN NHƯ KHUYNH VY	Daughter	Febr. 2 nd 1988, Diên Trường, Hải Thọ, Triệu Hải, Bình Trị Thi
5. TRẦN KIM TÂM	Brother	August 16 th 1972, Thanh Hương Diên Hương, Hương Diên, Thừa Thi
6. VŨ VĂN LỊCH	Nephew	April 20 th 1974, Hải Trường, Hải Trường, , Quảng Trị

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): NGUYEN NHU THI
(Listed on Page 1)

	NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
1,	NGUYEN NHU THI	December, 1st 1945	Nephew In-Law
2,	TRAN THI KIM THU	Aug, 26, 1958	Niece
3,	NGUYEN NHU QUYNH TRAM	June, 25, 1985	Niece
4,	NGUYEN NHU QUYNH VY	Feb, 2nd, 1988	Niece
5,	TRAN KIM TAM	Aug, 16, 1972	Nephew
6,	VO VAN LICH	April, 20, 1974	Nephew ...

ADDITIONAL INFORMATION:

TỜ KHAI DANH DỰ

Kiểu gửi²: Hội Cựu Tù Nhân Cải Tạo Việt Nam.
PO Box 2899. Santa Clara - CA 95051.

1) Tên Họ: NGUYỄN NHƯ THI. Sinh ngày: 01/12/1945
Nơi sinh: Diên Trường, Hải Phòng, Hải Phòng, Quảng Trị.

2) Cấp bậc: Thiếu úy

Số quân: 65/202319

Chức vụ: Sĩ quan Phụ tá Ban Chiến tranh Chính trị.

3) Đơn vị: Chi khu Hướng Hóa, Tiểu khu Quảng Trị.

4) Tốt nghiệp: Khoa III Trường Đại Học CTQ. Đà Lạt.
từ 1970 - 1973.

5) Cấp chỉ huy cũ:

- Trung tá Lê Bá Trường (1973 - 1974)

- Thiếu tá Tôn Thất Biền (1974 - 1975)

6) Chưa du học Hoa Kỳ.

7) Thời gian học tập cải tạo: (6 năm 6 tháng)

từ 05/4/1975

đến 18/10/1981

8) Không có thân nhân ở Mỹ.

9) Những người trong gia đình cũng đi:

1. Trần Thị Kim Thu 31⁺ Vợ

2. Ng. Như Quỳnh Tâm 4⁺ Con gái

3. Ng. Như Quỳnh Vy 1⁺ Con gái

4. Trần Kim Tâm 17⁺ Em

5. Võ Văn Lịch 15⁺ Cháu

Hong Kong, ngày 12/11/1989

Ulll

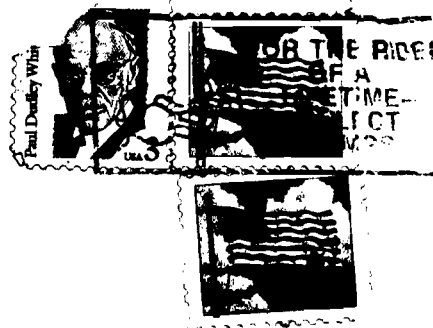
Ng. Như Thi

VRD 432, FN 611, Hut 3
ARGYLE STREET
DETENTION CENTRE
KOWLOON - HONG KONG



APR 17 1990
Ms KHUC MINH THO
PO. Box 5435
ARLINGTON, VA. 22205-0635

Fr : Ve Tran



TO : Mrs, Khuc Minh THO⁹
P.O. BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635

MAR 1 4 1990

